

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI**

**KHOA BẢO TÀNG**

\*\*\*\*\*

**NGUYỄN THỊ PHƯỢNG**

**TÌM HIỂU DI TÍCH CHÙA NGÃI CẦU  
(XÃ AN KHÁNH - HUYỆN HOÀI ĐỨC - TP HÀ NỘI)**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP  
NGÀNH BẢO TÀNG**

**Người hướng dẫn: PGS. TS. Trịnh Thị Minh Đức**

HÀ NỘI – 2010

# MỤC LỤC

## PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Mục đích nghiên cứu .....	3
3. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu .....	3
4. Phương pháp nghiên cứu .....	3
5. Bố cục khóa luận .....	3

## CHƯƠNG 1. CHÙA NGÃI CẦU TRONG

### DIỄN TRÌNH LỊCH SỬ

1.1. Tổng quan về xã An Khánh - Hoài Đức - Hà Nội .....	4
1.1.1. Vị trí địa lý.....	4
1.1.2. Lịch sử hình thành xã An Khánh.....	5
1.1.3. Dân cư.....	6
1.1.4. Kinh tế.....	8
1.1.5. Văn hóa xã hội.....	9
1.2. Lịch sử hình thành và quá trình tồn tại chùa Ngãi Cầu .....	18
1.2.1. Lịch sử hình thành .....	18
1.2.2. Quá trình tồn tại .....	19

## CHƯƠNG 2. GIÁ TRỊ KIẾN TRÚC VÀ NGHỆ THUẬT

### CHÙA NGÃI CẦU

2.1. Giá trị kiến trúc.....	21
2.1.1. Không gian cảnh quan .....	21
2.1.2. Bố cục mặt bằng tổng thể.....	24
2.1.3. Kết cấu kiến trúc.....	25
2.1.3.1. Tam quan .....	25
2.1.3.2. Tiền đường .....	27
2.1.3.3. Thiêu hương.....	29

2.1.3.4. Thượng điện .....	30
2.1.3.5. Nhà Tổ .....	30
2.1.3.6. Nhà Mẫu .....	31
<b>2.2. Giá trị nghệ thuật .....</b>	<b>32</b>
<b>2.2.1. Nghệ thuật trang trí trên kiến trúc .....</b>	<b>32</b>
2.2.1.1. Tiền đường .....	32
2.2.1.2. Thiêu hương .....	32
2.2.1.3. Thượng điện .....	36
2.2.1.4. Nhà Tổ .....	37
2.2.1.5. Nhà Mẫu .....	37
<b>2.2.2. Giá trị điêu khắc tượng thờ .....</b>	<b>37</b>
<b>2.2.3. Các di vật tiêu biểu .....</b>	<b>60</b>
2.2.3.1. Hiện vật đá .....	60
2.2.3.2. Hiện vật đồng .....	61
2.2.3.3. Hiện vật gốm .....	64
2.2.3.4. Hiện vật gỗ .....	64
<b>CHƯƠNG 3. BẢO TỒN, TÔN TẠO VÀ PHÁT HUY</b>	
<b>GIÁ TRỊ DI TÍCH CHÙA NGÃI CẦU</b>	
<b>3.1. Thực trạng di tích chùa Ngãi Cầu .....</b>	<b>66</b>
3.1.1. Thực trạng di tích .....	66
3.1.2. Thực trạng di vật .....	69
<b>3.2. Một số giải pháp bảo tồn, tôn tạo và phát huy</b>	
<b>giá trị di tích chùa Ngãi Cầu .....</b>	<b>70</b>
<b>3.2.1. Một số giải pháp bảo tồn .....</b>	<b>70</b>
3.2.1.1. Cơ sở pháp lý .....	70
3.2.1.2. Giải pháp bảo tồn .....	72
<b>3.2.2. Vấn đề tôn tạo di tích .....</b>	<b>78</b>
<b>3.2.3. Phát huy giá trị di tích chùa Ngãi Cầu .....</b>	<b>79</b>
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>85</b>
<b>PHỤ LỤC</b>	

## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Theo Luật di sản văn hóa được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua tháng 6 năm 2001, có hiệu lực từ ngày 01/01/2002, vai trò của di sản văn hóa được khẳng định như sau trong lời mở đầu của Luật:

“ Di sản văn hóa Việt Nam là tài sản quý giá của cộng đồng các dân tộc Việt Nam và là một bộ phận của di sản văn hóa dân tộc, có vai trò to lớn trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc ta ”

Di sản văn hóa Việt Nam gắn liền với sự phát triển lịch sử đất nước, luôn có sự bổ sung và nối tiếp nhau. Tất cả những tài sản văn hóa do người trước để lại đều được coi là di sản văn hóa. Trong số đó, hệ thống các di tích lịch sử là một bộ phận quan trọng không thể thiếu trong kho tàng di sản văn hóa truyền thống của mỗi quốc gia.

Di tích lịch sử văn hóa luôn mang trong mình những dấu ấn của thời đại đã qua. Nó không chỉ tồn tại độc lập, đơn điệu dưới dạng vật chất cụ thể mà còn hàm chứa những giá trị văn hóa mang yếu tố tinh thần phong phú và sống động cùng không gian, thời gian ... trở thành bức thông điệp của người xưa gửi lại cho hậu thế. Đó cũng chính là những nguồn tư liệu trực tiếp cung cấp cho ta những thông tin quan trọng trong việc nghiên cứu lịch sử cũng như khôi phục lại những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc. Mặt khác, với vị trí là ngã ba đường của châu Á, nước ta có điều kiện tiếp xúc và giao lưu với nhiều nền văn hóa và văn minh lớn của châu Á cũng như trên thế giới, làm phong phú thêm bản sắc văn hóa của mình. Hệ quả là có nhiều tôn giáo khác nhau tồn tại trên đất nước ta như: Phật giáo, Nho giáo, Hồi giáo, Ki tô giáo, đạo Cao Đài, Hòa Hảo... Trong số đó, Phật giáo có số tín đồ đông đảo nhất. Phật giáo có ở

Việt Nam từ khá sớm (thế kỷ 3 TCN). Trải qua gần 2000 năm tồn tại và phát triển đã có những lúc Phật giáo phát triển đến đỉnh cao vào thời Lý- Trần với nhiều chùa tháp được xây dựng khắp mọi nơi. Bởi thế mà ở hầu hết các làng quê Việt Nam đều thấy bóng dáng của các ngôi chùa.

Người dân tìm đến chùa là tìm về với cõi Phật yên bình, thánh thiện. Bên cạnh đó, họ còn được tìm hiểu về lịch sử, giá trị kiến trúc, nghệ thuật Điêu khắc tượng thờ cùng với ý nghĩa của những pho tượng và các di vật có giá trị khác.

Vì những lý do đó mà việc tìm hiểu và nghiên cứu toàn diện về di tích lịch sử văn hóa mà cụ thể ở đây là chùa Việt có ý nghĩa khoa học thực tiễn vô cùng sâu sắc.

Chùa Ngãi Cầu, tên chữ là Phổ Quang Tự là một trong những di tích cổ còn tồn tại trên địa bàn thôn Ngãi Cầu, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Hà Nội. Trải qua thời gian dài tồn tại cùng những biến động của lịch sử xã hội, chùa Ngãi Cầu vẫn bảo tồn được những giá trị văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể có giá trị. Giá trị vật thể được thể hiện thông qua không gian cảnh quan, bố cục mặt bằng, cảnh quan thiên nhiên, kiến trúc và giá trị điêu khắc tượng thờ của ngôi chùa. Ngoài ra trong chùa còn lưu giữ các di vật có giá trị tiêu biểu như: chuông đồng, khánh đồng thời Tây Sơn; chuông đồng thời Nguyễn và một tấm bia cũng thuộc thời Nguyễn niên hiệu Duy Tân. Giá trị văn hóa phi vật thể được biểu hiện thông qua hoạt động lễ hội, các ngày lễ, tết, ngày sóc, vọng...

Chính vì vậy, ngôi chùa đã được Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa - Thể thao - Du lịch) xếp hạng là di tích lịch sử Văn hóa ngày 05/09/1989. Việc nghiên cứu toàn diện về di tích từ góc độ bảo tồn sẽ góp phần giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể trong giai đoạn hiện nay. Vì những lý do trên, em đã chọn đề tài khóa luận về di tích lịch sử - văn hóa: *“Tìm hiểu di tích chùa Ngãi Cầu, xã An Khánh - Hoài Đức - Hà Nội”*

## **2. Mục đích nghiên cứu**

- Nghiên cứu không gian Văn hóa nơi di tích tồn tại
- Xác định những giá trị của di tích thông qua đặc điểm về không gian cảnh quan, kiến trúc nghệ thuật.
- Đánh giá thực trạng di tích, trên cơ sở đó bước đầu đưa ra một số giải pháp nhằm bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của di tích.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

- Đối tượng nghiên cứu chính là chùa Ngãi Cầu: khóa luận chủ yếu nghiên cứu về lịch sử, kiến trúc, giá trị điêu khắc tượng thờ của ngôi chùa.
- Phạm vi: địa điểm nơi tồn tại chùa Ngãi Cầu đặt trong không gian văn hóa xã An Khánh - huyện Hoài Đức - Hà Nội

## **4. Phương pháp nghiên cứu**

- Khóa luận sử dụng một số phương pháp liên ngành: sử học, mỹ thuật học, xã hội học...
- Ngoài ra, khóa luận còn sử dụng phương pháp điền dã: quan sát, miêu tả, đo vẽ, chụp ảnh, trao đổi, thu thập nguồn tài liệu từ nhân dân và hiện có tại di tích.

## **5. Bố cục khóa luận**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục và danh mục tài liệu tham khảo, khóa luận gồm 3 chương:

***Chương 1: Chùa Ngãi Cầu trong lịch sử***

***Chương 2: Giá trị kiến trúc nghệ thuật và lễ hội chùa Ngãi Cầu.***

***Chương 3: Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của di tích chùa Ngãi Cầu***

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật di sản văn hóa và các văn bản hướng dẫn thi hành (2001), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật di sản văn hóa (2009), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Trần Lâm Biên (1996), *Chùa Việt*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
4. Trần Lâm Biên (2003), *Đồ thờ trong di tích người Việt*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
5. Trần Lâm Biên (2008), *Diễn biến kiến trúc truyền thống Việt vùng châu thổ sông Hồng*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
6. Phan Kế Bính (2005), *Việt Nam phong tục*, Nxb. Văn hóa thông tin
7. Quỳnh Cư, Đỗ Đức Hùng (2006), *Các triều đại Việt Nam*, Nxb. Thanh niên.
8. Nguyễn Văn Cương (2006), *Mỹ thuật đình làng đồng bằng Bắc Bộ*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
9. Trịnh Thị Minh Đức (1990), *Bảo tồn di tích lịch sử văn hóa*, trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Nxb. Văn hóa dân tộc.
10. Trịnh Thị Minh Đức (chủ biên), Phạm Thu Hương (2007), *Bảo tồn di tích lịch sử văn hóa*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
11. Nguyễn Duy Hinh, *Kiến trúc cổ Việt Nam*, 10 bài giảng, TP Hồ Chí Minh đại học kiến trúc.
12. Phan Khanh (1992), *Bảo tàng di tích lễ hội*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
13. Nguyễn Lang (2000), *Văn hóa Phật giáo sử luận*, Nxb. Văn học, Hà Nội.

14. Hà Văn Tấn, Nguyễn Văn Cự, Phan Ngọc Long (1999), *Chùa Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
15. Hà Văn Tấn, Nguyễn Văn Cự (1998), *Đình Việt Nam*, Nxb. TP Hồ Chí Minh.
16. Trần Ngọc Thêm (1999), *Cơ sở Văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
17. Trần Nho Thìn (1991), *Vào chùa thăm Phật*, Nxb. Công an nhân dân.
18. Dương Thị The, Phạm Thị Hoa (1981), *Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
19. Trần Mạnh Thường (1998), *Đình chùa lừng lẫy nổi tiếng Việt Nam*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
20. Nguyễn Tiến (2004), *Chùa Thầy*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
21. Chu Quang Trứ (1994), *Kiến trúc dân gian truyền thống Việt Nam*, Nxb Mỹ thuật, Hà Nội.
22. Chu Quang Trứ (2003), *Tượng cổ Việt Nam với truyền thống điêu khắc dân tộc*, Nxb. Mỹ thuật Việt Nam.
23. Trịnh Công Sơn (2002), *Văn hóa phong tục Việt Nam*, Nxb. Văn hóa dân tộc.
24. Di tích Hà Tây (1999), *Sở Văn hóa thông tin Hà Tây*.